

Soạn bài Thơ Hai-cư của Ba-sô - Ngữ văn lớp 10

Câu 1. Tình cảm thân thiết của nhà thơ với thành phố E-đô và nỗi niềm hoài cảm về kinh đô Ki-ô-tô đẹp đẽ đầy kỉ niệm được thể hiện như thế nào trong bài 1 và 2?

Trả lời:

- Bài 1: là nỗi nhớ về Ê-đô (Tô-ki-ô ngày nay). Đã mười mùa sương xa quê, tức là mười năm đằng đẵng nhà thơ sống ở E-đô. Có một lần trở về quê cha đất tổ ông không thể nào quên được Ê-đô. Mười mùa sương gợi lòng lạnh giá của kẻ xa quê. Vậy mà về quê lại nhớ E-đô. Tình yêu quê hương đất nước đã hòa làm một.

- Bài 2: Ki-ô-tô là nơi Ba-sô sống thời trẻ (1666 - 1672). Sau đó ông chuyển đến Ê-đô. Hai mươi năm sau trở lại Ki-ô-tô nghe tiếng chim đỗ quyên hót ông đã làm bài thơ này. Bài thơ là sự hoài cảm qua tiếng chim đỗ quyên, loài chim báo mùa hè, tiếng khắc khoải gợi lại kỉ niệm một thời tuổi trẻ. Đó là tiếng lòng da diết xen lẫn buồn, vui mơ hồ về một thời xa xăm. Thơ Ba-sô đã gây ấn tượng đầy lãng mạn. Câu thơ cũng bông bênh trong khung định thâm lặng của nỗi nhớ, sự hoài cảm.

Câu 2. Tình cảm đối với mẹ và em bé bỏ rơi thể hiện như thế nào trong ba bài 3, 4?

Trả lời:

- Bài 3: Một mớ tóc bạc di vật còn lại của mẹ, cầm trên tay mà Ba-sô rung rung dòng lệ chảy. Nỗi lòng thương cảm xót xa khi mẹ không còn. Hình ảnh "làn sương thu" mơ hồ gợi nỗi buồn trống trải bởi công sinh thành, dưỡng dục chưa được báo đền. Tình mẫu tử khiến người đọc cũng rung rung.

- Bài 4: Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh khá đặc biệt. Trong *Du kí phôi thân đồng nội* viết năm 1685, Ba-sô kể chuyện một lần đi ngang qua cánh rừng ông bỗng nghe thấy tiếng vượn hú. Tiếng ấy gợi ông nhớ đến tiếng khóc của một em bé bị bỏ rơi trong rừng.

Bài thơ gợi lại một sự thực nhói đau ở Nhật ngày xưa. Đó là vào những năm mất mùa, đói kém, có nhà không nuôi nổi con phải bỏ con vào rừng. Thậm chí còn đang tâm giết đứa trẻ nữa.

Những câu chuyện như thế in đậm vào tâm khảm nhà thơ. Vì thế, nghe tiếng vượn hú mà Ba-Sô lại liên tưởng đến tiếng người. Tiếng vượn hay chính là tiếng trẻ con khóc thật. Hay trong mùa thu, tiếng gió thổi nghe như tiếng mùa thu than khóc cho nỗi buồn đau của con người? Gió mùa thu tái tê hay lòng thi nhân tái tê khi nghe thấy những âm thanh gợi lên nhiều nỗi đau thương đó? Cái mơ hồ, mờ ảo của bài thơ nằm ở đây, nó chờ câu trả lời từ sự đồng vọng trong lòng người đọc.

Câu 3. Qua bài 5, anh (chị) cảm nhận được vẻ đẹp gì trong tâm hồn nhà thơ?

Trả lời:

Soạn bài Thơ Hai-cư của Ba-sô - Ngữ văn lớp 10

Bài thơ này Ba-Sô sáng tác khi đi du hành ngang qua một cánh rừng, ông thấy một chú khỉ nhỏ đang lạnh run lên trong cơn mưa mùa đông. Nhà thơ tưởng tượng thấy chú khỉ đang thầm ước có một chiếc áo to để che mưa, che lạnh.

Hình ảnh chú khỉ đơn độc trong bài thơ gợi lên hình ảnh người nông dân Nhật Bản, gợi hình ảnh những em bé nghèo đang cạo ro trong cơn lạnh. Bài thơ thể hiện tình thương yêu sâu sắc của nhà thơ đối với những kiếp người nghèo khổ.

Câu 4. Mỗi tương giao giữa các sự vật hiện tượng trong vũ trụ được thể hiện như thế nào ở bài 6,7 ?

Trả lời:

- Ở bài 6, chúng ta bắt gặp cánh "hoa đào lá tả" và sóng nước hồ Bi-wa. Hoa đào lá tả rụng báo hiệu mùa xuân ở Nhật Bản đã qua. Đây là thời kì chuyển giao mùa.

Cái nhỏ bé nhất, đơn sơ nhất, tưởng như không có sinh linh nhưng cũng vẫn mang trong mình mỗi tương quan giao hòa, chuyển hóa của vũ trụ. Một cánh hoa đào mỏng tang nhỏ xíu cũng khiến hồ Bi-wa nổi sóng.

- Đến bài 7, ta bắt gặp "tiếng ve ngâm", đặc trưng của mùa hè. Sự liên tưởng về chuyển giao mùa được hòa cảm trong cái nhìn, sự cảm giao và lắng nghe âm thanh. Xúc cảm ấy của nhà thơ thật tinh tế. Hình ảnh thơ rất đẹp: Hoa đào, hồ Bi-wa và tiếng ve ngâm không chỉ lan tỏa trong không gian mà còn thấm sâu vào đá, đang vật chất biểu tượng cho tính cứng cõi. Câu thơ đậm trong cảm nhận sâu sắc, thấm trong cái tình của con người với thiên nhiên, tạo vật.

Câu 5. Khát vọng được sống, được tiếp tục lãng du của Ba-sô được thể hiện như thế nào trong bài 8?

Trả lời:

Bài thơ này Ba-sô viết ở Ô-sa-ka (năm 1694). Đây là bài thơ từ thế của ông. Trước đó, ông đã thấy mình yếu lắm rồi, như một cánh chim sắp sửa bay khuất vào chân trời vô tận. Thế nhưng trước cái chết, Ba-sô không hề bi lụy. Cả cuộc đời mình Ba-Sô đã lang thang, phiêu bạt khắp nơi. Vì thế ngay cả khi sắp từ già cõi đời, ông vẫn còn lưu luyến lắm, vẫn còn muốn tiếp tục cuộc đi - đi bằng hồn mình. Bài thơ như là một bức thông điệp cho cái tâm nguyện ấy. Và đúng là đọc bài thơ, ta lại như thấy hồn Ba-Sô lang thang trên khắp những cánh đồng hoang vu.

Câu 6. Tìm "quý ngữ" và cảm thức về cái vắng lặng, đơn sơ, u huyền trong các bài thơ 6,7,8 ?

Trả lời:

Soạn bài Thơ Hai-cư của Ba-sô - Ngữ văn lớp 10

- Trong bài thơ số 6, quý ngữ của bài chính là "cánh hoa đào". Đó là hình ảnh gợi nên mùa xuân tươi đẹp. Cảm thức thẩm mỹ về cái đơn sơ của bài hai-cư này chính là những triết lí sâu sắc rút ra được từ bức tranh mùa xuân tươi đẹp kia.

- Ở bài thơ số 7, quý ngữ của bài nằm trong hình ảnh "tiếng ve ngâm". Đó là âm thanh vang vọng nhất của mùa hè. Và cảm thức thẩm mỹ của bài thơ nằm chính trong sự u huyền, tịch mịch của không gian khi mà tiếng ve rền rĩ kia như từng giọt âm thanh thấm sâu vào từng kẽ đá.

- Quý ngữ của bài thơ số 8 lại nằm ở "những cánh đòng hoang vu". Từ những cánh đòng hoang vu hiện lên trong giấc mơ khi tuổi già xế bóng, khi tiếng chim kêu như sắp lịm đi kia gợi lên một mùa thu hiu quạnh và cảm thức thẩm mỹ của bài hai-cư cũng ẩn sâu trong cái vắng lặng đó.